



R a i s i n g   t h e   b a r

# Angular HttpClient

# Mục tiêu

- Tạo được service sử dụng HttpClient.
- Lấy được dữ liệu từ back-end API.
- Đưa được dữ liệu lên back-end.
- Sử dụng được các HTTP Method khác nhau.

# Angular HttpClient

# Angular HttpClient là gì?

- Angular cung cấp sẵn một thư viện để bạn có thể communicate với Backend API.
- Công việc cần thiết mà bạn cần làm để có thể sử dụng HttpClient là import HttpClientModule vào rootNgModule.

# Import HttpClientModule

```
import { HttpClientModule } from '@angular/common/http';  
import { ReactiveFormsModule } from '@angular/forms';
```

```
@NgModule({  
  imports: [  
    BrowserModule,  
    ReactiveFormsModule,  
    HttpClientModule  
  ],  
  providers: [],  
  bootstrap: [AppComponent]  
})  
export class AppModule { }
```



Import các NgModule khác

# Chuẩn bị

- Xây dựng ứng dụng todo, có kết nối với Rest API tại địa chỉ: <http://jsonplaceholder.typicode.com/todos>
- Khởi tạo todo component, todo service, todo interface.

# Todo Interface

```
export interface IToDo {  
  id: number;  
  title: string;  
  completed: boolean;  
}
```

# TodoService

```
import { HttpClient } from '@angular/common/http';
import { Injectable } from '@angular/core';

@Injectable({
  providedIn: 'root'
})
export class TodoService {
  private readonly API_URL = 'http://jsonplaceholder.typicode.com/todos';
  constructor(private http: HttpClient) { }
}
```

Inject HttpClient service để call API



# Todo Component

```
import { TodoService } from '../todo.service';
import { FormControl } from '@angular/forms';

export class TodoComponent implements OnInit {
  todoList: IToDo[] = [];
  inputControl = new FormControl();
  constructor(private todoService: TodoService) { }
  ngOnInit() {}
  toggleTodo(i) {}
  addTodo() {}
  deleteTodo(i) {}
}
```

# Todo Component

```
<h2>Todo App with HttpClient</h2>
```

```
<div>
```

```
  <input type="text"
```

```
    [formControl]="inputControl" (keydown.enter)="addTodo()">
```

```
</div>
```

# Todo Component

```
<ul>
  <li *ngFor="let todo of todoList; index as i"
    [class.completed]="todo.completed">
    <div (click)="toggleTodo(i)">
      Id: {{todo.id}}
      <br>
      {{todo.title}}
    </div>
    <button (click)="deleteTodo(i)">delete</button>
  </li>
</ul>
```

# Tạo get request để lấy dữ liệu

```
export class TodoService {  
  getTodos(count = 10): Observable<ITodo[]> {  
    return this.http.get<ITodo[]>(this.API_URL).pipe(  
      map(data => data).filter((todo, i) => i < count)  
    ),  
  }  
}
```

Kiểu dữ liệu trả về của hàm này là một Observable

Sử dụng method get để call HTTP GET request

Chuyển đổi data từ dạng này sang dạng khác, sử dụng RxJs operator

# Tạo get request để lấy dữ liệu

```
export class TodoComponent implements OnInit {  
  ngOnInit() {  
    this.todoService.getTodos().subscribe(next => {  
      this.todoList = next;  
    }, error => {  
      console.log(error);  
    }, () => {  
      console.log('complete');  
    }));  
  }  
}
```

# Tạo get request để lấy dữ liệu

- Method `this.todoService.getTodos()` khi gọi sẽ trả về một Observable, nên chúng ta sẽ trigger Observable này bằng cách call method `subscribe` của nó.
- Method `subscribe` nhận đầu vào là 3 callback lần lượt để handle khi có dữ liệu đến, khi bị phát sinh lỗi, và khi complete
- Ngoài ra method `subscribe` cũng nhận đầu vào là một object có chứa 3 callback được gọi là observer.
- Không nhất thiết phải có đủ cả 3 callback, nhưng riêng với dạng nhận vào function thì thứ tự function phải đồng nhất (`nextFn`, `errorFn`, `completeFn`), nếu bạn không muốn truyền vào thì truyền `null/undefined` để tránh bị sai vị trí.

# Tạo get request để lấy dữ liệu

```
const observer = {  
  next: (data) => {},  
  error: (error) => {},  
  complete: () => {}  
}
```

# Tạo get request để lấy dữ liệu

Trong hàm `ngOnInit` chúng ta đã xử lý việc call API, khi có dữ liệu trả về, thuộc tính trong `class TodoComponent` sẽ được gán và Angular sẽ hiển thị kết quả cho chúng ta biết.



# Tạo get request để lấy dữ liệu

## Todo App with HttpClient

- Id: 1  
delectus aut autem  
delete
- Id: 2  
quis ut nam facilis et officia qui  
delete
- Id: 3  
fugiat veniam minus  
delete
- Id: 4  
et porro tempora  
delete
- Id: 5  
laboriosam mollitia et enim quasi adipisci quia provident illum  
delete
- Id: 6  
qui ullam ratione quibusdam voluptatem quia omnis  
delete
- Id: 7  
illo expedita consequatur quia in  
delete
- Id: 8  
quo adipisci enim quam ut ab  
delete
- Id: 9  
molestiae perspiciatis ipsa  
delete
- Id: 10  
illo est ratione doloremque quia maiores aut  
delete

Phần tử này đã completed, nên nó được áp dụng css cho gạch ngang text

# Update một dữ liệu

- Thông thường, phía Server sẽ quy định các dữ liệu cần thiết để update, các HTTP method tương ứng.
- Ví dụ với Restful API, method PUT thường được dùng để "replace", và method PATCH thường được dùng để update một phần.
- Giả sử chúng ta cần toggle trạng thái completed của một todo, lúc này những phần dữ liệu khác dữ nguyên thì chúng ta có thể dùng PATCH để update một phần.
- Lưu ý rằng có những hệ thống không rõ ràng việc chia method tương ứng với resource, nên có thể có hệ thống sẽ dùng POST cho cả add, update.

# Update một dữ liệu

```
export class TodoService {  
  updateTodo(todo: ITodo): Observable<ITodo> {  
    return this.http.patch<ITodo>(  
      `${this.API_URL}/${todo.id}`, todo);  
  }  
}
```

# Update một dữ liệu

```
export class TodoComponent {  
  toggleTodo(i) {  
    const todo = this.todoList[i];  
    const todoData = {  
      ...todo,  
      completed: !todo.completed  
    };  
    this.todoService.updateTodo(todoData).subscribe(next => {  
      this.todoList[i].completed = next.completed;  
    });  
  }  
}
```

Clone sang một object khác, khi nào update thành công thì update lại phần tử tương ứng trong list

# Update một dữ liệu

- Id: 1  
delectus aut autem
- Id: 2  
quis ut nam facilis et officia qui
- Id: 3  
fugiat veniam minus

Khi click vào phần text này, ứng dụng sẽ gửi một request để thay đổi trạng thái của todo

## Todo App with HttpClient

- Id: 1  
delectus aut autem
- Id: 2  
quis ut nam facilis et officia qui
- Id: 3  
fugiat veniam minus

jsonplaceholder...

1  
jsonplaceholder...

### General

Request URL: <http://jsonplaceholder.typicode.com/todos/1>

Request Method: PATCH

Status Code: ● 200 OK

Remote Address: 104.27.181.202:80

Referrer Policy: no-referrer-when-downgrade

### Response Headers

# Delete một dữ liệu

```
export class TodoService {  
  deleteTodo(id: number): Observable<any> {  
    return this.http.delete(  
      `${this.API_URL}/${id}`  
    );  
  }  
}
```

# Delete một dữ liệu

```
export class TodoComponent {  
  deleteTodo(i) {  
    const todo = this.todoList[i];  
    this.todoService.deleteTodo(todo.id).subscribe(  
      () => {  
        this.todoList = this.todoList.filter(  
          t => t.id !== todo.id  
        );  
      }  
    );  
  }  
}
```

Sau khi delete thành công  
thì xóa phần tử khỏi list

# Delete một dữ liệu

- Id: 1  
delectus aut autem
- Id: 2  
quis ut nam facilis et officia qui
- Id: 3  
fugiat veniam minus
- Id: 4  
et porro tempora

## Todo App with HttpClient

- Id: 1  
delectus aut autem
- Id: 3  
fugiat veniam minus
- Id: 4  
et porro tempora

Name	×	Headers	Preview	Response	Timing
<input type="checkbox"/> 2 jsonplacehol...	▼ General				
<input type="checkbox"/> 2 jsonplacehol...	Request URL: http://jsonplaceholder.typicode.com/todos/2				
	Request Method: DELETE				
	Status Code: <span style="color: green;">●</span> 200 OK				
	Remote Address: 104.27.180.202:80				
	Referrer Policy: no-referrer-when-downgrade				



# Thêm mới dữ liệu

```
export class TodoService {  
    createTodo(todo: Partial<ITodo>): Observable<ITodo> {  
        return this.http.post<ITodo>(this.API_URL, todo);  
    }  
}
```

# Thêm mới dữ liệu

```
export class TodoComponent {  
  addTodo() {  
    const todo: Partial<ITodo> = {  
      title: this.inputControl.value,  
      completed: false  
    };  
    this.todoService.createTodo(todo).subscribe(next => {  
      this.todoList.unshift(next);  
      this.inputControl.setValue('');  
    });  
  }  
}
```

Partial là built-in class của TypeScript, cho phép convert tất cả các property của class/interface về optional

Sau khi add thành công thì thêm phần tử vào đầu list và reset form

# Thêm mới dữ liệu

## Todo App with HttpClient

- Id: 1  
delectus aut autem  
delete
- Id: 2  
quis ut nam facilis et officia qui  
delete
- Id: 3  
fugiat veniam minus  
delete
- Id: 4  
et porro tempora  
delete

## Todo App with HttpClient

- Id: 201  
Learning Angular  
delete
- Id: 1  
delectus aut autem  
delete
- Id: 2  
quis ut nam facilis et officia qui  
delete
- Id: 3  
fugiat veniam minus  
delete

# Thêm mới dữ liệu

Name	× Headers Preview Response Timing
<input type="checkbox"/> todos jsonplacehol...	▼ General
<input checked="" type="checkbox"/> todos jsonplacehol...	Request URL: http://jsonplaceholder.typicode.com/todos
	Request Method: POST
	Status Code: <span style="color: green;">●</span> 201 Created
	Remote Address: 104.27.180.202:80
	Referrer Policy: no-referrer-when-downgrade

Name	× Headers Preview Response Timing
<input type="checkbox"/> todos jsonplacehol...	Server: cloudflare
<input checked="" type="checkbox"/> todos jsonplacehol...	Vary: Origin, X-HTTP-Method-Override, Accept-Encoding
	Via: 1.1 vegur
	X-Content-Type-Options: nosniff
	X-Powered-By: Express
	▼ Request Headers
	⚠ Provisional headers are shown
	Accept: application/json, text/plain, */*
	Content-Type: application/json
	DNT: 1
	Origin: http://localhost:4200
	Referer: http://localhost:4200/
	User-Agent: Mozilla/5.0 (Macintosh; Intel Mac OS X L, like Gecko) Chrome/68.0.3440.106 Safari/537.36
	▼ Request Payload <a href="#">view source</a>
	▼ {title: "Learning Angular", completed: false}
	completed: false
	title: "Learning Angular"

2 requests | 1.4 KB t

# Intercepting requests and responses

- Angular HttpClient cho phép bạn intercept request và response, giúp dễ dàng sửa đổi request, handle error.
- Ví dụ: mỗi lần call API bạn phải gửi kèm token vào header để xác thực người dùng.

# Intercepting requests and responses

- Tạo mới file `src/app/token.interceptors.ts`
- Thêm các đoạn code cài đặt sau đây

# Intercepting requests and responses

```
import { HttpInterceptor, HttpHandler, HttpRequest, HttpEvent } from '@angular/common/http';  
import { Observable } from 'rxjs';
```

```
export class TokenInterceptor implements HttpInterceptor {  
  intercept(req: HttpRequest<any>, next: HttpHandler): Observable<HttpEvent<any>> {  
    req = req.clone({  
      setHeaders: {  
        Authorization: 'Bearer token'  
      }  
    });  
    return next.handle(req);  
  }  
}
```

Intercept request trước khi nó được gửi đi.  
Ứng dụng sẽ tự động chèn thêm các thông tin cần thiết.

# Intercepting requests and responses

```
@NgModule({  
  providers: [  
    {  
      provide: HTTP_INTERCEPTORS,  
      useClass: TokenInterceptor,  
      multi: true  
    },  
  ],  
})  
export class AppModule { }
```

Đăng ký DI token với class chúng ta  
vừa khởi tạo



# Intercepting requests and responses

The screenshot shows a web browser's developer tools interface. On the left, a list of network requests is visible, with the second request (labeled '1' and 'jsonplacehol...') selected and highlighted in blue. The main panel on the right displays the 'Headers' tab for this request. It shows response headers at the top: 'X-Content-Type-Options: nosniff' and 'X-Powered-By: Express'. Below these, the 'Request Headers' section is expanded, showing a warning icon and the text 'Provisional headers are shown'. The request headers listed are: 'Accept: application/json, text/plain, \*/\*', 'Authorization: Bearer token', 'Content-Type: application/json', 'DNT: 1', 'Origin: http://localhost:4200', and 'Referer: http://localhost:4200/'. An orange bracket groups the 'Accept' and 'Authorization' headers, with a line pointing to a text box on the right.

Name	Headers	Preview	Response	Timing
1 jsonplacehol...	X-Content-Type-Options: nosniff X-Powered-By: Express			
1 jsonplacehol...	<b>Request Headers</b> ⚠ Provisional headers are shown Accept: application/json, text/plain, */* Authorization: Bearer token Content-Type: application/json DNT: 1 Origin: http://localhost:4200 Referer: http://localhost:4200/			

Interceptor sẽ tự động thêm header này chẳng hạn



R a i s i n g   t h e   b a r